TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒNG NGỰ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 45/2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồng Ngự, ngày 24 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 72/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Th, sinh năm 1989;
- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985

Cùng địa chỉ cư trú: ấp THT, xã TH, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 05 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị Th và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Đỗ Thị Th và anh Nguyễn Văn T tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 06/10/2007 và Nguyễn Văn Th, sinh ngày 17/10/2011. Chị Th và anh T đã tự nguyện thỏa thuận:

+ Anh Nguyễn Văn T được tiếp tục chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng 02 con chung tên Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 06/10/2007 và Nguyễn Văn Th, sinh ngày 17/10/2011. Chị Đỗ Thị Th không cấp dưỡng nuôi con do anh T tự nguyện không yêu cầu. Điều này phù hợp với nguyện vọng của cháu K và cháu Th.

+ Anh Nguyễn Văn T cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở chị Th trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Chị Th và anh T cam kết ly hôn là tự nguyện, không ai ép buộc và không nhằm mục đích tẩu tán tài sản hay trốn tránh nghĩa vụ trả nợ.

- Về tài sản chung: Chị Th và anh T đều xác định vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Th và anh T đều xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân và gia đình: Chị Th chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng), anh T chịu 75.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng chị Th tự nguyện nộp thay anh T 75.000 đồng, tổng cộng chị Th chịu là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp, chị Th được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng theo biên lai thu số 0001017 ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Hồng Ngự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Hồng Ngự;
- UBND xã Tân Hội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Mỹ Dung